

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2025

Thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2025 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- a) Đảm bảo sự chủ động, thống nhất trong công tác chỉ đạo, triển khai và phối hợp thực hiện có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- b) Xác định rõ trách nhiệm và nâng cao năng lực của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc tham gia tổ chức thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025.
- c) Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nhanh chóng, hiệu quả hệ thống văn bản pháp luật; tạo điều kiện cho doanh nghiệp đóng góp ý kiến, tham gia xây dựng pháp luật; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật, giúp doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, tăng cường năng lực cạnh tranh lành mạnh.

2. Yêu cầu

- a) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản pháp luật khác có liên quan.
- b) Lồng ghép, kết hợp hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và các hoạt động quản lý nhà nước khác.
- c) Các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý có hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, duy trì, rà soát, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, tạo điều kiện để các doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, sử dụng.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu, Cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý

a) Nội dung thực hiện: Cập nhật và đăng tải các bản án, quyết định của Tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp được phép công khai, có hiệu lực thi hành mà Ủy ban nhân dân tỉnh là một bên có liên quan lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc kết nối với Cổng thông tin điện tử công khai các văn bản này theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 7 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, cập nhật, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3. Hỗ trợ, cung cấp thông tin và hướng dẫn thực hiện các quy định mới trong các văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Hỗ trợ, cung cấp thông tin và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các nội dung mới trong các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương mới ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

4. Tổ chức tọa đàm, đối thoại, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hoạt động tư vấn pháp luật phù hợp với các quy định của pháp luật trên cơ sở nhu cầu của doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức đối thoại, diễn đàn tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

d) Cách thức thực hiện: Tổ chức theo hình thức trực tiếp.

e) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 tổ chức ít nhất 01 cuộc tọa đàm/đối thoại hoặc 01 lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

5. Tư vấn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện: Tiếp nhận, tư vấn, giải đáp pháp luật theo yêu cầu của doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến tại Chuyên mục Hỏi - Đáp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; bằng văn bản, thông qua điện thoại hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật tại các sở, ban, ngành liên quan.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

6. Tiếp nhận, nghiên cứu, xem xét các kiến nghị của doanh nghiệp để tổng hợp báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Tiếp nhận, tổng hợp những vướng mắc, bất cập của doanh nghiệp liên quan đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Chủ thể phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

7. Tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Thực hiện tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, thay thế đối với những văn bản không phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí triển khai các hoạt động của Kế hoạch này thực hiện theo Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Huy động nguồn kinh phí từ các Chương trình, dự án, đề án liên quan và sự hỗ trợ của tổ chức, cá nhân (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này; hoàn thiện cơ chế phối hợp bảo đảm hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

b) Có trách nhiệm lập dự trù kinh phí thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính: Xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp: Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức các buổi tọa đàm, phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp và người lao động của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

4. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh

a) Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh tích cực tham gia ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan trực tiếp tới hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp các ý kiến, vướng mắc về pháp lý của các doanh nghiệp để kịp thời kiến nghị tháo gỡ; phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

5. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nhiệm vụ được giao, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

b) Báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 10/11/2025** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên; quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Hiệp hội DN tỉnh; Hội DN trẻ tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CPVP, TH, TCDNC;
- Lưu: VT, TCDNC(H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức